



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH DAI
Last Middle First

Current Address: 312A Đường 80-4 P.2 Thị xã Sóc Trăng

Date of Birth: 03/23/1934 Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04/30/75 To 11/24/82
Years: 8 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban

hành theo công văn số

2565 ngày 21 tháng 11

năm 1972

Trại

Số 522/GHT

HS10

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 960-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Công an.

Thi hành án văn quyết định thả số 105 ngày 10 tháng 7 năm 1982 của Bộ Công an.

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Trần Văn Thành Sinh năm 19 34

Các tên gọi khác: Trần Văn Thành

Nơi sinh: Số 100

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: Số 100

Cán tội: Đã bị bắt

Bị bắt ngày: 10/7/55 Án phạt: 10/7/55

Theo quyết định, án văn số: 105 ngày: 10/7/82 tháng: 7 năm: 1982 của: Bộ Công an

Đã bị bắt giam lần: 1 cộng thành: 1 năm: 1 tháng: 1

Đã được giảm án lần: 1 cộng thành: 1 năm: 1 tháng: 1

Nay về cư trú tại: Số 100

Nhận xét quá trình cải tạo: Đã được thả

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã: Số 100

Trước ngày: 10/7/82 tháng: 7 năm: 1982

Lưu tại Bộ để trả lại

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lưu tại Bộ để trả lại
Số: 105
Lập tại: Số 100



10/7/82
Trần Văn Thành

Kính gửi

Đã có đến công nhân

giấy tờ tạm thời tại xã

Ngày 12/12/2012



Hà Nội

Viet nam, ngày 21 tháng 6 năm 1989.

Kính gửi: Bà Khúc Minh. Chi

Thưa Bà,

Với tên Nguyễn Thành Đại, sinh năm 1934 - Trước đây, tôi làm nhà tại Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia Thủ Hộ Sài Gòn, với cấp bậc Đại úy Cảnh Sát.

Hiện 30-4-75, tôi đi cải tạo, đến ngày 24-11-1982 tôi được về với gia đình.

Tôi đã lập hồ sơ xin xuất cảnh, tại Phòng Quét Cảnh Sát Hà Giang Việt Nam vào tháng 9-1988, nhưng đến nay chưa có kết quả.

Hiện tôi đang ngụ tại số 312A đường 30-4, Phường 2 Thủ Đức, Sở Thủ Đức.

Vậy, xin trân trọng kính gửi hồ sơ này đến Bà, để thỉnh cầu Bà, vui lòng giúp cho chúng tôi được xuất cảnh, theo chương trình "ra đi trong hạt bụi", khi thuận tiện. Kính xin Bà vui lòng giúp đỡ.

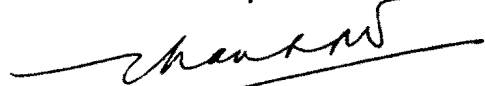
Việc thứ hai, hiện tôi có một người con, tên Nguyễn Thị Thanh Xuân, sinh năm 1957, đã ra đi mười ngoài bảy, phương tiện không hợp pháp, từ Cambridge qua Thái Lan, vào tháng 1-năm 1989. Chúng tôi chỉ biết không chính thức, hiện con tôi ở trại tỵ nạn ở Thái Lan; nhưng 5 tháng qua, chúng tôi không nhận được một thư nào của con chúng tôi.

Trân trọng, thỉnh cầu Bà vui lòng tìm giúp, xem con chúng tôi ở ở Thái Lan và cộng đồng không.

Biết rằng việc yêu cầu của chúng tôi đã dài nguyên tắc và làm phiền Bà; nhưng xin Bà thông cảm cho hoàn cảnh của người tuyệt vọng, trông tin con, mà không biết phải nhớ ai và hỏi đến; để Bà rộng lòng tha thứ và giúp đỡ chúng tôi.

Kính chúc Bà sức khỏe dồi dào.

Kính thư



Nguyễn Thành Đại.

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE N.W.

WASHINGTON DC 20005

202/659 - 6625 TELEX 710822 - 1164 ATTN MRS

U.S.A.

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in Reeducation Camps in Viet-Nam.

So that eligibility for US Admission Via the O.D.P. can be established

APPLICANT IN VIET-NAM

- NAME *ĐẠI THANH NGUYỄN* # *72807*
- RANK *Captain (National Police)*
- Function *Investigation Chief of Reperment*
- Current address *312 A đường 30-4 Phường 2 Thị xã Sóc Trăng*
- Date of Birth *23-3-1934*
- Place of Birth *Sóc Trăng*

NAME OF ACCOMPANYING RELATIVES DEPENDENTS.

- | | |
|---|--|
| 1/- THỊ NGUYỄN 1931 (Wife) | 9/- TÚ NGUYỄN TRINH 1986 (Nephew) |
| 2/- BỐN THANH NGUYỄN 1956 (Son) | 10/- QUANG THANH NGUYỄN 1965 (Son) |
| 3/- BÍCH NGỌC TRẦN 1957 (Daughter in-law) | 11/- TRANG THUY MAI 1967 (Daughter in-law) |
| 4/- THY THỊ NGỌC NGUYỄN 1979 (Niece) | 12/- HUY THANH NGUYỄN 1969 (Son) |
| 5/- THY THỊ LÊ NGUYỄN 1980 (Niece) | |
| 6/- XUÂN THỊ THANH NGUYỄN 1957 (Daughter) | |
| 7/- HOA THỊ THANH NGUYỄN 1959 (Daughter) | |
| 8/- NAM VĂN TRINH 1962 (Son in-law) | |

TIME SPENT IN A REEDUCATION CAMP :

From *30-1-1975* To *24-11-1982*
(*07* Years *06* Months *24* days)

Signature of the applicant

ĐẠI THANH NGUYỄN
NGUYỄN THANH ĐẠI

CONTROL

____ Card
____ ~~✓~~ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

12/12/89